

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/DS-ST
Ngày: 29/9/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phẩm
2. Ông Nguyễn Đình Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít: không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH NHVNTV SMBC (VPB SMBC FC)

Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà RT, Số 9 đường ĐVB, P 13, Q 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Bằng G: Bà Lương Hoàng Y – Chức vụ: Trưởng Phòng tổ tụng – VPB SMBC FC.

(Theo các Văn bản ủy quyền số 41/UQ-XLTD.22, số 42/UQ-XLTD.22, cùng ngày 18/3/2022)

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH MTV ĐL.

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà 3S T – Số 81 NH, phường AK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Minh T – Giám đốc.

(Theo Văn bản ủy quyền số 20/UQ-XLTD.22, ngày 09/5/2022)

- **Người đại diện theo ủy quyền lại của Công ty Luật TNHH MTV Đại Long:** Ông Đinh Văn Phúc – Chức vụ: Nhân viên

Địa chỉ: F2-73 đường Nguyễn Thị Sáu, KV Thạnh Thới, phường Phú Thới, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền lại số 29/UQTT-DLO.2022, ngày 03/8/2022)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TB, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/5/2022 của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC (gọi tắt là Công ty) và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Đinh Văn P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/10/2018, bà Lê Thị Hồng T có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20181107-0000858 với Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC vay số tiền là 31.650.000 đồng (Ba mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), với lãi suất thỏa thuận 3.08%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền 53.386.540 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng; 35 tháng đầu: mỗi tháng trả 1.467.772 đồng; tháng cuối cùng trả 2.014.520 đồng. Kỳ trả bắt đầu từ ngày 12/12/2018, kỳ trả cuối cùng là ngày 12/11/2021.

Thực hiện hợp đồng, bà T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC 14 lần với tổng số tiền đã trả là 19.227.000 đồng (trong đó: gốc là 7.450.403 đồng, lãi là 11.776.597 đồng). Kể từ ngày 12/12/2019 đến nay, bà T không thanh toán thêm khoản nào nữa, mặc dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Tính đến ngày 12/11/2021, bà Lê Thị Hồng T còn nợ các khoản sau:

- Nợ gốc: 24.199.597 đồng

- Nợ lãi: 9.959.943 đồng

Tổng cộng: 34.159.540 đồng

Nay Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Lê Thị Hồng T phải trả cho Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC tổng số tiền là 34.159.540 đồng (Ba mươi bốn triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm bốn mươi đồng), trong đó: Nợ gốc là 24.199.597 đồng, nợ lãi là 9.959.943 đồng.

Sau khi thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn bà Lê Thị Hồng T biết việc Tòa án thụ lý vụ án cũng như các yêu cầu của nguyên đơn. Nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không có yêu cầu phản tố và vắng mặt tại tất cả các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đồng thời đều vắng mặt tại các phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự tranh chấp hợp đồng tín dụng là tranh chấp hợp đồng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Quá trình tiến hành tố tụng xét xử vụ án, mặc dù đã được triệu tập tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ngày 22/10/2018, bà Lê Thị Hồng T có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20181107-0000858 với Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC vay số tiền là 31.650.000 đồng (Ba mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), với lãi suất thỏa thuận 3.08%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền 53.386.540 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng; 35 tháng đầu: mỗi tháng trả 1.467.772 đồng; tháng cuối cùng trả 2.014.520 đồng. Kỳ trả bắt đầu từ ngày 12/12/2018, kỳ trả cuối cùng là ngày 12/11/2021.

Thực hiện hợp đồng, bà T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC 14 lần với tổng số tiền đã trả là 19.227.000 đồng (trong đó gốc: 7.450.403 đồng, lãi là 11.776.597 đồng). Kể từ ngày 12/12/2019 đến nay, bà T không thanh toán thêm khoản nào nữa. Tính đến ngày 12/11/2021, bà Lê Thị Hồng T còn nợ Công ty tổng cộng là 34.159.540 đồng, trong đó: nợ gốc là 24.199.597 đồng, nợ lãi là 9.959.943 đồng.

Xét thấy, tại thời điểm bà Lê Thị Hồng T ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC, là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật. Do đó, hợp đồng tín dụng được ký kết giữa bà T với Công ty có hiệu lực pháp luật, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng. Mặt khác, Tòa án đã nhiều lần thông báo cho bà Lê Thị Hồng T đến Tòa án để tham dự phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tham dự phiên tòa nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do, bà T cũng không có văn bản ý kiến phản bác lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thể hiện bà T đã từ bỏ

quyền, nghĩa vụ của mình. Do đó, xét yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC yêu cầu bà Lê Thị Hồng T phải trả cho Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC tổng số tiền là 34.159.540 đồng (Ba mươi bốn triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm bốn mươi đồng), trong đó: Nợ gốc là 24.199.597 đồng, nợ lãi là 9.959.943 đồng, là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 91, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn Lê Thị Hồng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.707.977 đồng (Một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, 95 và Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC.

Buộc bị đơn bà Lê Thị Hồng T phải trả cho Công ty tài chính TNHH NHVNTV SMBC tổng số tiền là 34.159.540 đồng (Ba mươi bốn triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm bốn mươi đồng), trong đó: Nợ gốc là 24.199.597 đồng, nợ lãi là 9.959.943 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc bị đơn Lê Thị Hồng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.707.977 đồng (Một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 854.000 đồng (Tám trăm năm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007228, ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Bích

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Bích

